TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2019/HS-ST
Ngày 27-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lường Văn Linh, bí thư ĐTNCSHCM xã Phổng Lăng, huyện Thuận Châu, huyện Thuận Châu và bà Lê Hồng Nhung, giáo viên nghỉ hưu tại thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên toà: Ông Lò Việt Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Lường Văn H; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 03/08/2001 tại: huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT: Bản B C, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lường Văn B, sinh năm 1978; con bà Lường Thị D, sinh năm 1979, chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2019, có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của bị cáo Lường Văn H: Ông Lường Văn B *(bố đẻ bị cáo)*, nơi cư trú: Bản Bản B C, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Đàm Mạnh Hùng, luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

Đại diện ĐTNCSHCM xã Tông Cọ, huyện Thuận Châu: Ông Lò Minh Huệ, bí thư, có mặt tại phiên tòa;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hà Thị Ngọc; Nơi cư trú: Bản Nà Cài, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11giờ 00 phút ngày 02/6/2019, Tổ công tác Đội hình sự Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đang làm nhiệm vụ tại khu vực Bản Nong Quang, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang Lường Văn H và Lò Văn H1, đều trú tại: Bản Nong Bon, xã Bó Mười, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột cục màu trắng (Lường Văn H và Lò Văn H1 khai nhận là Heroine) và 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột cục màu trắng cùng mảnh viên nén màu hồng (Lường Văn H và Lò Văn H1 khai nhận là Heroine và ma túy tổng hợp); 01 xe máy nhãn hiệu DETECH, loại xe CUP, BKS: 26AA- 043.64, màu sơn đen,yếm màu trắng, xe đã qua sử dụng cũ.

Ngày 02/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu đã cân tịnh và xác định: Cân tách bì toàn bộ số bột cục màu có trong gói nilon màu trắng được khối lượng 0,13 gam, trích toàn bộ 0,13 gam ký hiệu H1 gửi giám định. Cân tách bì toàn bộ số bột cục màu trắng có trong gói nilon màu trắng thứ hai được khối lượng 0,12 gam, trích toàn bộ 0,12 gam ký hiệu H2 gửi giám định. Cân tách bì toàn bộ mảnh viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp có trong gói nilon màu trắng thứ hai được khối lượng 0,06 gam, trích toàn bộ 0,06 gam ký hiệu H3 gửi giám định.

Kết luận giám định số: 1004 /KLMT ngày 04/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

Mẫu vật gửi giám định ký hiệu H1, H2 là chất ma túy, loại chất Heroine. Khối lượng của mẫu vật gửi giám định là H1= 0,13 gam, H2= 0,12 gam. Khối lượng chất Heroine tạm giữ của Lường Văn H là 0,25 gam. Mẫu vật gửi giám định ký hiệu H3 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine, khối lượng của mẫu vật gửi giám định là H3 = 0,06 gam. Khối lượng Methamphetamine tạm giữ của Lường Văn H là 0,06 gam.

Quá trình điều tra bị cáo Lường Văn H khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 02/6/2019 H đi ra ngã ba xã Tông Lạnh chơi thì gặp H 1. H rủ H 1 góp tiền để mua ma túy cùng sử dụng chung. H 1 đồng ý và đưa cho H 100.000đ (một trăm nghìn đồng) để mua ma túy. Sau đó H điều khiển xe máy của H 1 chở H 1 vào bản Lọng Cại, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Tại đây H và H 1 gặp và mua được của một người phụ nữ dân tộc Thái (Không biết tên, tuổi và địa chỉ) một gói Heroine và một viên ma túy tổng hợp gói trong nilon màu trắng với giá 100.000 đồng, sau khi mua được ma túy, H và H 1 vào trong một bụi cây ven đường lấy một ít Heroine và bẻ lấy một nửa viên ma túy tổng hợp cùng nhau sử dụng hết. Số Heroine còn lại H chia thành hai phần, một phần H gói bằng nilon màu trắng, phần còn lại H gói chung với nửa viên ma túy tổng hợp trong một gói nilon màu trắng, sau đó H cất 02 gói ma túy

trong túi quần trước bên trái H đang mặc rồi điều khiển xe máy chở H 1 đi về. Khi đi đến klhu vực bản Nong Quang, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Thuận Châu phát hiện và bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại bản cáo trạng số: 97/CT-VKS ngày 08/8/2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố bị cáo Lường Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Lường Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90, Điều 91, Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Lường Văn H từ 08 đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

Trả cho chị Hà Thị Ngọc, chủ sở hữu hợp pháp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu DETECH, loại xe CUP, BKS: 26AA – 043.64.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lường Văn H thừa nhận hành vi phạm tội. Đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa và bị cáo nhất trí với việc xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung: Ngày 2/6/2019, Lường Văn H có hành vi cất giữ trái phép 0,31 gam Heroine và Methamphetamine trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản Nong Quang, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 30 phút ngày 02/6/2019; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 1004/KLMT ngày 04/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[3] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,31 gam Heroine và Methamphetamine trong người với mục đích để sử dụng của bị cáo Lường Văn H đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 10 tháng 29 ngày (dưới 18 tuổi) cần áp dụng khoản 1 Điều 101 BLHS 2015 đối với bị cáo.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng , hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm cải tạo, răn đe giáo dục đối với bị cáo , trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự

[5] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền)*: Xét thấy bị cáo là người chưa thành niên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng.

[6] *Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ:* Bị cáo Lường Văn H khai mua của một người phụ nữ dân tộc Thái (không quen biết) ngày 02/6/2019, ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Lường Văn H phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] Đối với Lò Văn H1 sinh ngày 15/10/2003, thời điểm vi phạm Lò Văn H1 15 tuổi 7 tháng 17 ngày. Căn cứ vào Điều 12 – BLHS thì Lò Văn H1 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra đã giao cho UBND xã Bó Mười lập hồ sơ giáo dục tại xã theo quy định, cần chấp nhận.

[8] *Vật chứng vụ án:* Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu DETECH, BKS: 26AA – 043.64, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, là tài sản thuộc sở hữu của bà Hà Thị Ngọc, bà Ngọc không biết việc H 1 sử dụng chiếc xe vào việc mua ma túy. Nay bà Ngọc có yêu cầu xin lại xe, cần chấp nhận căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Đối với vật chứng gồm: 02 mảnh nilon + 01 vỏ phong bì thư niêm phong là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] *Về án phí:* Buộc bị cáo Lường Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90, Điều 91, Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lường Văn H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/6/2019).

Tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng nêu trên đều được niên phong trong một phong bì thư niêm phong có viền xanh đỏ, ngoài ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lường Văn H – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 02/6/2019.

Trả cho chị Hà Thị Ngọc, chủ sở hữu hợp pháp 01chiếc xe máy nhãn hiệu DETECH, loại xe CUP, BKS: 26AA – 043.64, màu sơn đen, yếm màu trắng,xe đã qua sử dụng cũ

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Lường Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS: Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị cáo; người bào chữa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/8/2019).

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Văn Nghĩa